

**CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG SÁNG THỂ KÝ**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG SÁNG THỂ KÝ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GENESIS MEDIA COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109212972

**3. Ngày thành lập:** 08/06/2020

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Tầng 4, số 16 ngách 278/11 phố Tôn Đức Thắng, Phường Hàng Bột, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Mã ngành    |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | In ấn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 1811        |
| 2.  | Dịch vụ liên quan đến in<br>(Trừ rập khuôn tem)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 1812        |
| 3.  | Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình<br>(trừ hoạt động liên kết sản xuất chương trình đối với các chương trình phát thanh, truyền hình thời sự - chính trị)                                                                                                                                                                                                                                      | 5911        |
| 4.  | Hoạt động hậu kỳ<br>Chi tiết:<br>- Hoạt động như biên tập, truyền phim /băng, đầu đề, phụ đề, giới thiệu phim (giới thiệu danh sách các diễn viên, đạo diễn, người quay phim...), thuyết minh, đồ họa máy tính, sản xuất các phim hoạt họa và các hiệu ứng đặc biệt về chuyển động, phát triển và xử lý phim điện ảnh, các hoạt động làm thử phim điện ảnh, hoạt động của các phòng thí nghiệm đặc biệt dành sản xuất phim hoạt họa. | 5912(Chính) |
| 5.  | Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình<br>(Trừ phát hành chương trình truyền hình)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 5913        |
| 6.  | Hoạt động chiếu phim                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 5914        |
| 7.  | Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc<br>(Trừ xuất bản sách nhạc và bản nhạc)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 5920        |
| 8.  | Xuất bản phần mềm<br>(Trừ hoạt động xuất bản phẩm)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 5820        |
| 9.  | Quảng cáo<br>(Trừ quảng cáo thuốc lá)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 7310        |
| 10. | Hoạt động nhiếp ảnh<br>(Trừ hoạt động của phóng viên ảnh – Khoản 16 Điều 4 Luật Doanh nghiệp)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 7420        |
| 11. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 7410        |
| 12. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại<br>(Không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh; Trừ hộp báo)                                                                                                                                                                                                             | 8230        |

**6. Vốn điều lệ:** 200.000.000 VNĐ

**7. Danh sách thành viên góp vốn:**

| STT | Tên thành viên   | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức        | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | PHẠM HOÀNG TRUNG | Thôn Phương Hạ, Xã Đại Trạch, Huyện Bố Trạch, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam                     | 66.666.668            | 33,334    | 044097000178                                                                                                                                      |         |
| 2   | NGUYỄN TUẤN ANH  | Số 16 Ngách 278/11 Tôn Đức Thắng, Phường Hàng Bột, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | 66.666.666            | 33,333    | 079091001661                                                                                                                                      |         |
| 3   | LÊ VIỆT AN       | Số 10 Trịnh Hoài Đức, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam             | 66.666.666            | 33,333    | 001094002318                                                                                                                                      |         |

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: PHẠM HOÀNG TRUNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/02/1997

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 044097000178

Ngày cấp: 19/07/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Phương Hạ, Xã Đại Trạch, Huyện Bố Trạch, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 306 Ngõ Văn Chương, Phường Khâm Thiên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội